

Bản án số: 94/2024/DS-ST

Ngày: 25-9-2024

V/v tranh chấp đòi lại tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Ánh Đào**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Đoàn Sơn Lâm**;

2. Ông **Ngô Hoàng Bá**.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Thạch** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:* Bà **Khổng Phúc Vĩnh Nhật** – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 103/2024/TLST-DS ngày 24 tháng 5 năm 2024 về tranh chấp đòi lại tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2024/QĐXX-ST ngày 21 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần K.

Địa chỉ: Số D đường P, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngọc M- Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Minh S- Chuyên viên xử lý nợ khu vực- Phòng xử lý nợ- Ngân hàng TMCP K. Có mặt.

Bị đơn: Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1981. Vắng mặt.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trương Khánh Đ1, sinh năm 2007. Vắng mặt.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần K có đại diện theo ủy quyền ông Võ Minh S trình bày và yêu

cầu giải quyết như sau: Ngày 29/04/2024 ông Trương Khánh Đ1 (số tài khoản 20070306 K1) có chuyển tiền cho ông Trần Văn Đ (số tài khoản 070099814460 S1) thông qua ứng dụng Mobile banking với số tiền 1.900.000 đồng nhưng do lỗi hệ thống dẫn đến ông Trần Văn Đ nhận được 21 giao dịch với số tiền mỗi giao dịch là 1.900.000 đồng, tổng số tiền nhận được là 39.900.000 đồng, thực tế số tiền này là của Ngân hàng Thương mại cổ phần K (viết tắt Ngân hàng K) không phải của ông Trương Khánh Đ1. Ngân hàng K đã thực hiện xác minh với Ngân hàng S2 đã cung cấp thông tin ông Trần Văn Đ (số tài khoản 070099814460 - S1) có nhận được 21 giao dịch với số tiền như trên. Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ với bị đơn đề nghị trả lại tiền nhưng bị đơn đều cố tình lẩn tránh không gặp mặt, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Ngân hàng. Nay Ngân hàng K khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn có trách nhiệm trả cho Ngân hàng K tổng số tiền nợ là 39.000.000đ.

Bị đơn ông Trần Văn Đ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trương Khánh Đ1 đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không tham gia tố tụng.

Tại phiên tòa hôm nay: Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn ông Đ, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đ1 vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không rõ lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa hôm nay là đúng theo quy định pháp luật, đồng thời phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ mà Tòa án thu thập được đã chứng minh được bị đơn có vay tiền và hiện vẫn còn nợ của Ngân hàng K nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn có trách nhiệm trả cho Ngân hàng K số tiền nợ 39.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn Ngân hàng TMCP K khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Trần Văn Đ trả lại số tiền đang giữ của

Ngân hàng là 39.000.000đ nên là vụ án dân sự có quan hệ pháp luật là đòi lại tài sản. Bị đơn ông Trần Văn Đ có nơi cư trú tại ấp T, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ căn cứ vào các Điều 26, 35 và 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Về việc vắng mặt của các đương sự: Bị đơn ông Trần Văn Đ. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trương Khánh Đ1 đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, cũng không có căn cứ cho việc vắng mặt là do sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên căn cứ các Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt những người này là phù hợp.

[2] Về nội dung vụ án: Vào ngày 29/04/2023, ông Trương Khánh Đ1, có số tài khoản tại Ngân hàng TMCP K là 20070306 thực hiện chuyển tiền cho ông Trần Văn Đ, có số tài khoản tại Ngân hàng TMCP S2 là 070099814460, thông qua dịch vụ Internet Moblie Banking với số tiền 1.900.000đ. Tuy nhiên, trong quá trình giao dịch thì hệ thống phát sinh lỗi làm cho ông Đ1 chuyển tiền cho ông Đ nhưng không bị trừ tiền vào tài khoản gốc của ông Đ1. Vì vậy, ông Đ1 đã liên tiếp thực hiện thêm 21 giao dịch chuyển khoản cho ông Đ thời gian từ 17 giờ 12 phút 27 giây ngày 29/4/2024 đến 18 giờ 03 phút 21 giây ngày 29/4/2024 với tổng số tiền là 39.900.000đ. Số tiền này là tiền của Ngân hàng TMCP K, không phải tiền trong tài khoản của ông Trương Khánh Đ1 vì như trích lục sao kê tài khoản của ông Đ1 thời điểm giao dịch lần thứ nhất vào lúc 17 giờ 11 phút 43 giây ngày 29/4/2024 thì tài khoản của ông Đ1 chỉ có 2.071.258đ, sau khi chuyển khoản cho ông Đ thì tài khoản của ông Đ1 còn lại là 171.258đ điều này có thể khẳng định số tiền 39.000.000đ ông Đ nhận là tiền của Ngân hàng. Sau khi phát hiện hệ thống bị lỗi, Ngân hàng đã thực hiện xác minh và đến nhà ông Trần Văn Đ để làm việc nhưng không gặp.

Như vậy, số tiền 39.900.000đ mà ông Đ1 chuyển cho ông Đ nhận thực chất là tiền của nguyên đơn do xuất phát từ việc chuyển đổi giữa phần mềm cũ sang phần mềm mới nên Ngân hàng chưa phát hiện kịp thời lỗi phát sinh hệ thống. Vì vậy, ông Đ là người sử dụng số tiền 39.000.000đ nhưng không phải là chủ sở hữu tài sản và sử dụng tài sản không có căn cứ pháp luật phải có trách nhiệm trả lại tiền này cho Ngân hàng TMCP K theo quy định tại khoản 1 Điều 166 Bộ luật Dân sự năm 2015 về Quyền đòi lại tài sản: “1. Chủ sở hữu, chủ thể có quyền khác đối với

tài sản có quyền đòi lại tài sản từ người chiếm hữu, người sử dụng tài sản, người được lợi về tài sản không có căn cứ pháp luật”. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn có trách nhiệm trả lại cho nguyên đơn số tiền 39.900.000đ.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên số tiền phải trả cho nguyên đơn. Nguyên đơn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Các Điều 26, 35, 39, 68, 147, 157, 227, 228 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 166 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần K đối với bị đơn ông Trần Văn Đ

1. Buộc bị đơn ông Trần Văn Đ phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần K tổng số tiền nợ 39.000.000 đồng (Ba mươi chín triệu đồng).

Kể từ khi nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn chậm trả tiền thì còn phải trả lãi suất phát sinh đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả được xác định theo sự thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, nếu không thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Ông Trần Văn Đ phải chịu 1.950.000 đồng (Một triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần K 997.000 đồng (Chín trăm chín mươi bảy ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0007028 ngày 07/5/2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Huỳnh Thị Ánh Đào